**Phân tích Bài thơ về Tiểu đội xe không kính – Mẫu 11**

Không sinh ra trong chiến tranh nhưng thế hệ trẻ chúng ta sau này thật may mắn khi được tiếp cận với những bài thơ hay nói về chiến tranh. Nhờ đó mà chúng ta thêm hiểu, thêm yêu về những người lính, về những năm tháng gian khổ. Bài thơ về tiểu đội xe không kính cũng là một trong những sáng tác hay viết về người lính nhưng ở một khía cạnh khá mới mẻ. Bài thơ được nhà thơ Phạm Tiến Duật viết vào năm 1969, khi ấy, cuộc kháng chiến chống Mĩ của cả nước đang bước vào giai đoạn vô cùng ác liệt.

Những năm tháng chiến đấu, con đường Trường Sơn đã trở nên quen thuộc với nhiều người. Hình ảnh về con đường Trường Sơn cũng được lấy làm nhiều đề tài cho các bài thơ, bản nhạc. Chẳng hạn như bài hát Trường Sơn đông, Trường Sơn tây, sợi nhớ sợi thương. Phạm Tiến Duật cũng viết về cung đường Trường Sơn qua lăng kính của một người lính lái xe. Hàng ngày dọc đường Trường Sơn có biết bao nhiêu chuyến xe đi qua, không phải chiếc xe nào cũng lành lặn mà có những chiếc xe đã bị mất tấm kính chắn phía trước khiến chúng trở nên thật đặc biệt:

*Không có kính không phải vì xe không có kính*
*Bom giật, bom rung kính vỡ mất rồi*

Hai câu thơ mở đầu giải thích lý do vì sao mà xe không có kính, lời giải thích thật rõ ràng. Câu thơ cũng khái quát được hình ảnh bom đạn ác liệt của chiến trường. Nhưng giữa cảnh bom đạn ác liệt như vậy, người đọc không hề cái sự run sợ của lính mà chỉ thấy chất thơ ung dung, tự tại:

*Ung dung buồng lái ta ngồi*
*Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng*

Hai từ ung dung cho ta thấy được tâm thế tự do, tự tại của người lính. Bom đánh vỡ kính là chuyện nhỏ, bom còn có thể khiến người ta lìa xa cõi đời. Vậy mà người lái xe vẫn “ung dung” “nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng”. Những câu thơ tiếp theo lại giống như một thước phim ghi lại những gì mà người chiến sĩ đã nhìn thấy trên con đường mà xe đã đi qua. Giọng điệu thơ đầy đĩnh đạc và mạnh mẽ:

*Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng,*
*Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim*
*Thấy sao trời và đột ngột cánh chim*
*Như sa, như ùa vào buồng lái*

Ở đây, gió đã được nhân hóa để thực hiện hành động “xoa”. Câu thơ đọc lên mang lại sự ấn tượng mạnh mẽ cho người đọc. Người lính lái xe nhìn thấy gió, nhìn thấy con đường, nhìn thấy sao trời rồi lại nhìn thấy cánh chim. Nhìn thấy gió là bởi xe không có kính, mỗi một vòng bánh xe lăn, đôi mắt lại chạm vào gió khiến tác giả cảm thấy như mình nhìn được thấy gió. Rồi giữa bầu trời đêm, người lái xe cũng nhìn thấy rõ sao trời. Những từ “nhìn thấy”, “sa”, “ùa” khiến ta thấy nhịp thơ trở nên gấp gáp giống như chiếc xe đang lăn bánh một cách vội vàng trên con đường. Xe đi nhanh là để tránh được bom đạn của kẻ thù.

Những câu thơ tiếp theo, tác giả nhắc đến một cản trở nữa mà người lính lái xe gặp phải trên đường làm nhiệm vụ với chiếc xe không kính đó là bụi:

*Không có kính, ừ thì có bụi*
*Bụi phun tóc trắng như người già*
*Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc*
*Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha!*

Những câu thơ giàu hình ảnh khiến người đọc như chứng kiến tận mắt một người lính lái xe đầy bụi bặm, phong trần. Những người lính tóc xanh nhưng vì bụi phủ đã khiến mái tóc trở nên bạc trắng như mái tóc người già. Thế nhưng, họ chẳng cần quan tâm. Những nụ cười hồn nhiên và sảng khoái khi nhìn nhau mặt lấm vẫn xuất hiện.

Gió bụi qua đi thì lại đến mưa rừng. Không có kính, quả khiến người lính nếm trải đủ dư vị của thiên nhiên:

*Không có kính, ừ thì ướt áo*
*Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời*
*Chưa cần thay lái trăm cây số nữa*
*Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi*

Không có kính chắn, lái xe mà gặp mưa thì chỉ có ướt áo. Nhưng với tinh thần cách mạng của mình, chuyện ướt áo chỉ là chuyện nhỏ, dừng xe lại mới là chuyện lớn. Vậy nên người lái xe vẫn tiếp tục di chuyển “lái trăm cây số nữa”. Nỗi gian nan của người lính không đong đếm bằng gió, bụi, mưa mà mong đếm bằng quãng đường họ đã chạy. Câu thơ diễn tả nghị lực phi thường của người lính, họ bất chấp gian khổ, bất chấp hiểm nguy để làm nhiệm vụ.

Niềm vui của những người lính là khi được gặp đồng đội của mình ở giữa rừng:

*Những chiếc xe từ trong bom rơi*
*Đã về đây họp thành tiểu đội*
*Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới*
*Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi*

Câu thơ có sự ví von thật ấn tượng khi những chiếc xe cũng có cảm xúc. Chúng gặp nhau và họp thành tiểu đội. Cũng giống như những người lính, mỗi khi lái xe gặp một chiếc xe khác, họ lại đưa tay ra nắm lấy tay nhau qua ô kính vỡ như truyền thêm cho nhau sức mạnh để tiếp tục hành quân. Cuộc gặp gỡ vội vàng mà đầy cảm xúc.

*Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời*
*Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy*
*Võng mắc chông chênh đường xe chạy*
*Lại đi, lại đi, trời xanh thêm*

Tác giả Phạm Tiến Duật đã nhắc đến bếp Hoàng Cầm, một loại bếp không khói rất được ưa chuộng trong thời chiến. Những câu thơ cho người đọc cảm giác gần gũi. Những người lính vốn là những người xa lạ nhưng gặp nhau giữa rừng, “chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy”. Trên dọc đường đi, người lái xe cũng gặp cảnh võng mắc chông chênh. Đường hành quân dẫu có gian nan thì xe vẫn cứ đi.

*Xe không kính, rồi xe không có đèn*
*Không có mui xe, thùng xe có xước*
*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước*
*Chỉ cần trong xe có một trái tim*

Những câu thơ cuối cùng diễn tả sự thiếu thốn của người lính lái xe. Xe không có kính, xe không có đèn, xe không có mui. Thế nhưng sự thiếu thốn ấy có là gì. Miền Nam thân yêu đang vẫy gọi, “chỉ cần trong xe có một trái tim” thì xe vẫn cứ chạy. Hình ảnh thơ thật đẹp, nó chứa đựng lý tưởng sống của người chiến sĩ cách mạng lúc nào cũng nghĩ cho người khác.

Con đường Trường Sơn, một con đường huyền thoại. Cảm ơn nhà thơ Phạm Tiến Duật đã cho chúng ta một cái nhìn đấy mới mẻ, đầy lạc quan và yêu đời. Qua bài thơ về tiểu đội xe không kính, chúng ta thấy thêm tự hào về những người lính năm nào.